TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2024/QĐST-HNGĐ	*Cầu Kè, ngày 03 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 45/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp 1, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp 1, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị H thống nhất giao con chung tên Nguyễn Minh H sinh ngày 03/11/2008 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục (đây cũng là nguyện vọng của cháu Nguyễn Minh H muốn được sống với mẹ là Nguyễn Thị H).

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Minh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Minh H mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng nuôi con chung được tính từ ngày 03/5/2024.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị H thống nhất không tranh chấp nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị H thống nhất không tranh chấp nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Nguyễn Minh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí với số tiền là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0000855 ngày 03/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Ông Nguyễn Minh T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- Đương sự;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Chí Điền